*Ngày soạn : 15/9/2015 Lớp dạy: 9B*

**Tiết 27**

**CHỊ EM THÚY KIỀU**

(Trích Truyện Kiều) ***-Nguyễn Du-***

**A/Mục tiêu cần đạt :**

***1. Kiến thức*** :Giúp HS hiểu được:

- Thủ pháp ước lệ trong nghệ thuật miêu tả nhân vật

- Sự tương đồng và khác biệt giữa chan dung Thúy Vân và Thúy Kiều.

- Cảm hứng nhân đạo của Nguyễn Du : trân trọng ca ngợi vẻ đẹp, tài năng, tâm hồn của con người.

***2. Kĩ năng:*** - Đọc – hiểu đoạn truyện thơ trong văn học trung đại.

- Nhận biết và phân tích đặc điểm bút pháp nghệ thuật ước lệ, tượng trưng trong thơ cổ điển.

***3. Thái độ:*** Giáo dục học sinh biết trân trọng, ca ngợi vẻ đẹp con người.

***4. Định hướng phát triển năng lực:***

- Năng lực chung: tự học, giải quyết vấn đề, hợp tác; công nghệ thông tin

- Năng lực chuyên biệt: giao tiếp TV; thẩm mĩ...

**B/Chuẩn bị:**

- GV:Chân dung chị em TK, bảng phụ, máy chiếu

- HS:Bài soạn

**C/ Tiến trình các hoạt động dạy học**:

**1.Ổn định tổ chức**:

**2. KTBC**: Nhắc lại những giá trị của Truyện Kiều?

**3. Bài mới:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | | |
| \*Giới thiệu bài:  Trong Truyện Kiều Nguyễn Du đã miêu tả nhiều bức chân dung nhân vật rất đặc sắc với bút pháp ước lệ, tượng trưng, đặc biệt ông luôn dành ưu ái cho những con người mà ông yêu quý, trong đó nổi bật là chân dung nhân vật chị em Thúy Kiều. Chúng ta cùng chiêm ngưỡng hai bức chân dung của Thúy Vân và Thúy Kiều qua đoạn trích: Chị em Thúy Kiều. | HS lắng nghe |  |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | | |
| ***Hoạt động 1:***  Hướng dẫn đọc:chú ý nhấn giọng ở những từ đặc tả Thúy Vân, Thúy Kiều.  GV đọc -> HS đọc  GV hướng dẫn hs tìm hiểu 1 số chú thích  Gv tổ chức , hướng dẫn hs trình bày bài chuẩn bị của nhóm  GV chốt kt  ***Chiếu nội dung bố cục***  H:nhận xét về phương thức biểu đạt trong văn bản?  ***Hoạt động 2***:  Hướng dẫn tìm hiểu chi tiết  H: Gọi HS đọc diễn cảm 4 câu thơ đầu? Nhắc lại nội dung ?  H:Tác giả giới thiệu khái quát chị em TK ntn? Cách giới thiệu đó có gì đặc biệt về ngôn từ?  GV: *Từ “ả” trong câu thơ không chỉ đơn thuần là tiếng địa phương miền Trung mà từ ‘ả” còn chứa sự tôn trọng của người viết . Dưới thời phong kiến ở VN, vua Bảo Đại gọi mẹ mình là: ả.*  H: Vẻ đẹp của hai người con gái ấy được miêu tả ntn?  H: Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng khi miêu tả? Tác dụng của BPNT đó?  GV:Bình về 2 hình ảnh mai và tuyết.  GV: *Khi chỉ vẻ đẹp của con người, thơ ca cổ thường dùng hình ảnh “mai. lan, cúc, trúc” để ca ngợi người con gái đẹp và hình ảnh “tùng, bách” tượng trưng cho vẻ đẹp của trang nam tử. Ở đây N.Du mượn vẻ đẹp của mai, tuyết để ca ngợi vóc dáng mảnh dẻ, thanh tao như cây mai, tâm hồn nhân cách trong trắng như tuyết của hai chị em TK.*  GV: Chỉ một câu thơ ngắn, tác giả đã khái quát được vẻ đẹp chung “vẹn mười” và vẻ đẹp riêng của từng người. Vậy, vẻ đẹp riêng của từng người được miêu tả cụ thể ntn.  - Gọi HS đọc 4 câu thơ tiếp  H: Hãy diễn xuôi 4 câu thơ tả TV?  H: Để miêu tả vẻ đẹp ấy tác giả đã dùng biện pháp nghệ thuật nào?Tác dụng?  H: Qua cách sử dụng từ ngữ miêu tả vẻ đẹp của Thúy Vân, tác giả đã gợi ra, dự báo điều gì về cuộc đời, số phận của nàng?  *Vẻ đẹp tạo sự hoà hợp, êm đềm với xung quanh nên nàng sẽ có cuộc đời bình lặng suôn sẻ.*  *Qua bức chân dung TV, ta thấy rằng khi miêu tả n/v không chỉ phải lựa chọn chi tiết mà còn phải biết cách thể hiện để vừa lột tả được vẻ đẹp bên ngoài vừa lột tả được vẻ đẹp bên trong của n/v.*  **Gv tổ chức cho hs thảo luận nhóm lớn:**  Câu hỏi: Theo em, tại sao khi giới thiệu gia cảnh Thuý Kiều, tác giả lần lượt giới thiệu từ chị đến em nhưng khi miêu tả vẻ đẹp của hai nàng, tác giả lại tả Vân trước, Kiều sau? Phải chăng là vì Vân đẹp hơn Kiều ?  **GV nhận xét, chốt kiến thức:** Tác giả dùng nghệ thuật đòn bẩy muốn lấy Vân làm nền để nêu bật lên vẻ đẹp và tài năng của Kiều : Vân đã đẹp hoàn mỹ như vậy nhưng Kiều còn xuất sắc hơn.  G V: Tuy thế, vẻ đẹp của TV vẫn chưa có gì sắc sảo, đặc biệt. Còn TK, ngoài vẻ đẹp hình thức, tác giả còn miêu tả vẻ đẹp nào nữa ta cùng sang 16 câu tiếp theo?  Gọi HS đọc 16 câu tiếp theo.  Tổ chức nhóm 2 trình bày nội dung chuẩn bị:  Bức chân dung Thúy Kiều qua 16 câu thơ.  GV nhận xét- chốt kiến thức  GV bình:*Với số lượng câu đã cho thấy Kiều là nhân vật trung tâm, quan trọng hơn.*  *Nếu như vẻ đẹp của TV chỉ dừng lại ở hai chữ: trang trọng và đoan trang, thì ở Kiều vẻ đẹp ấy lại vượt trội: sắc sảo, mặn mà. Ở đó không chỉ toát lên vẻ đẹp hình thức mà còn là vẻ đẹp của trí tuệ, của tâm hồn, tình cảm.*  *Đôi mắt là cửa sổ tâm hồn- qua đôi mắt ta có thể thấy được cả tâm tư, tình cảm, vẻ đẹp bên trong của con người.*  *Kiều là tuyệt thế giai nhân sắc đành đòi một. Vẫn lấy vẻ đẹp thiên nhiên làm chuẩn mực cho cái đẹp giai nhân, đó là bút pháp ước lệ trong thơ cổ. Tuy nhiên, một bậc thầy ngôn ngữ và bậc thầy văn chương như N.Du sẽ không lặp lại khuôn mẫu-bởi những cái tả Vân đã đạt đến đỉnh điểm, bởi thế với Vân nhiều người có thể vẽ rõ khuôn mặt. Nhưng với Kiều vẻ đẹp không thể nói hết bằng lời, chỉ điểm tô vài nét nên khó vẽ. Vì vậy mỗi người có thể tưởng tượng để vẽ cho mình một TK.* (Treo tranh minh họa) Đây là một trong những tưởng tượng của các họa sĩ, còn với các em có thể vẽ một TK đẹp hơn.  *Kiều giỏi về âm luật .Tiếng đàn của nàng thật hay ăn đứt bất cứ nghệ sĩ nào. Kiều còn biết sáng tác âm nhạc.*  H: Bản nhạc hay nhất của Kiều chứ đựng điều gì? Từ đó em hiểu Kiều là một cô gái ntn?  *Như vậy ta thấy vẻ đẹp của Kiều có sự kết hợp sắc, tài, tình.*  H: Vẻ đẹp toàn thiện, toàn mĩ đó của Kiều đã tác động đến thiên nhiên ntn? Thông qua đó T/g như ngầm dự báo số phận Kiều ra sao?  *Với TV, thiên nhiên mới chỉ thua, nhường, có nghĩa là cái đẹp của Vân vẫn còn nằm trong quy luật của tự nhiên dễ được thừa nhận. Còn cái đẹp của Kiều đã vượt ra khỏi quy luật đó, sắc sảo, hơn hẳn xung quanh dễ mang đến sự đố kị, đến thiên nhiên tạo hóa cũng phải ghen, hờn. Một sắc đẹp như thể đã báo trước một số phận không yên bình. Không chỉ vậy, tâm hồn đa sầu, đa cảm phổ vào tiếng đàn trong thiên bạc mệnh đã báo hiệu cho một cuộc đời trầm luân, một kiếp người mệnh bạc.*  H: Phải chăng chân dung TK &TV mang tính cách số phận. Qua 2 cách tả ấy ND ngầm dự báo số phận 2 chị em , theo em có đúng không? Vì sao?  H: Tác giả đã nhận xét cuộc sống của 2 chị em ntn ?  - "MÆc ai" ®Æt ë cuèi c©u cuèi ®o¹n cã thÓ cã ý nghĩa :  + NhÊn m¹nh thªm nÕp sèng khu«n phÐp, gia gi¸o cña chÞ em TK.  + NgÇm th¾c m¾c r»ng liÖu 2 c« g¸i xinh ®Ñp, trÎ trung, yªu ®êi, t­ư¬i t¾n, th«ng minh nh­ thÕ cã thÓ sèng cÊm cung m·i ®c hay ko ? cã "mÆc ai" m·i ®c ko ?  V¨n ch­ư¬ng ND lu«n më, chuyÓn ®o¹n, chuyÓn m¹ch khÐo, tµi h¬n người ë chç ®ã.  ***Hoạt động 3:***  H: Nêu những nét đặc sắc về nghệ thuật của đoạn trích?  H: Qua việc miêu tả vẻ đẹp của chị em TK t/giả ND đã bộc lộ tư tưởng quan điểm ntn?  =>ND đã bộc lộ tư tưởng nhân đạo quan điểm thẩm mĩ tiến bộ, triết lí vì con người:Trân trọng cái đẹp, quan tâm lo lắng cho số phận con người.  H: Đọc ghi nhớ | 2 hs đọc  Đại diện nhóm 1trình bày  Nhóm khác nhận xét, bổ sung  ( nếu có)  Ghi bài  - 4 c©u: giíi thiÖu kh¸i qu¸t 2 chÞ em  - 4 c©u: Gîi t¶ vÎ ®Ñp T.V©n  - 12 c©u: Gîi t¶ vÎ ®Ñp T. KiÒu  - 4 c©u cuối: Miªu t¶ vÎ ®Ñp ®øc h¹nh cña hai chÞ em.  - kết hợp miêu tả , biểu cảm , tự sự  Họ là 2 người con gái đẹp  Học sinh đọc  - Cả 2 đều xinh đẹp:  -Tố nga-> người con gái đẹp  -Mai cốt cách : có vóc dáng thanh tao,mảnh dẻ, cao sang  -Tuyết tinh thần:tâm hồn trong trắng như tuyết.  + Mười phân vẹn mười :  Vẻ đẹp mỗi người đều có những nét riêng và đạt đến độ toàn mĩ  - đọc câu 3  - Sử dụng kết hợp giữa từ thuần Việt với từ Hán Việt khiến cho lời giới thiệu vừa tự nhiên vừa trang trọng .  Khuôn trăng: Gương mặt đầy đặn như mặt trăng tròn  Nét ngài: Đường lông mày sắc nét, hơi đậm  Hoa cười: Miệng cười tươi thắm như đóa hoa mới nở  Ngọc thốt: Giọng nói trong như ngọc  Mây thua nước tóc: Mái tóc xanh và óng ả hơn mây  Tuyết nhường màu da: Làn da trắng mịn màng hơn tuyết  **=>Hình ảnh ước lệ tượng trưng**  - Tả tinh tế, toàn vẹn-> tả từ khaí quát đến cụ thể bằng bút pháp ước lệ-> làm nổi bật vẻ đẹp của TV  - Ản dụ t/ hiện vẻ đẹp trong trắng trän vÑn c¶ h×nh d¸ng bªn ngoµi vµ tinh thÇn bªn trong.  HS th¶o luËn nhãm ( 3 p)  Đại diện nhóm trả lời  - nhóm khác nhận xét, bổ sung  HS đọc 16 câu  Đại diện nhóm 2 trình bày- nhóm khác nhận xét bổ sung  Làn thu thuỷ : Đôi mắt trong xanh như làn nước mùa thu  Nét xuân sơn : Lông mày đẹp như nét núi mùa xuân  ->ẩn dụ  Hình ảnh ước lệ tượng trưng:  -Nt nhân hóa:  +Hoa ghen thua thắm : Bởi kém thắm tươi, rực rỡ như nàng  + Liễu hờn kém xanh : Bởi thấy mình không tràn trề sức sống tươi trẻ như nàng  Sử dụng điển tích  Một hai nghiêng nước nghiêng thành :Tuyệt thế giai nhân  -Trả lời      Suy nghĩ trả lời  HS tự bôc lộ  Tuy là khách hồng quần đẹp thế tài thế...nhưng họ đã và đang sống 1 cuộc đời nền nếp gia giáo  HS trình bày  HS trình bày | **I. Đọc và tìm hiểu chung**  1.Đọc , chú thích:  2. Vị trí :  - Trích trong phần mở đầu của “Truyện Kiều” có tên là: “Gặp gỡ và đính ước” (từ câu 15 đến câu 38) trong tổng số 3254 câu thơ của truyện  3.Bố cục:  **=>** *Bố cục hoàn chỉnh, chặt chẽ trong một thể thống nhất chứng tỏ bút pháp cổ điển điêu luyện của tác giả.*  4.Phương thức biểu đạt chính:  - miêu tả  **II.Tìm hiểu chi tiết**  ***1. Giới thiệu khái quát chị em Thuý Kiều.***  => Bút pháp ước lệ tượng trưng của tác giả đã làm nổi bật hai chị em Thúy Kiều đẹp hoàn hảo từ hình thức,tâm hồn nhưng mỗi người lạo có một nét riêng.      ***2. Vẻ đẹp của Thuý Vân.***  **-** tả theo phương pháp ước lệ, biện pháp so sánh, ẩn dụ.  -> Liệt kê có tính chất cụ thể, ẩn dụ, ước lệ -> gây ấn tượng mạnh.  => Vẻ đẹp đoan trang, phúc hậu.  - Gợi: tương lai bình yên, cuộc sống bằng phẳng.    ***3.Chân dung Thúy Kiều***  - Sắc sảo mặn mà  trí tuệ tâm hồn  a. Sắc  -“Làn thu thủy, nét xuân sơn”  -> NT: ước lệ: đôi mắt trong sáng, long lanh linh hoạt như nước mùa thu. Lông mày thanh tú, thanh thoát như nét núi mùa xuân.  => Vẻ đẹp “nghiêng nước nghiêng thành” – “sắc đòi một” - vẻ đẹp duy nhất có 1 không 2.  *b. Tài :*  - Rất mực tài hoa:  - Thông minh-bẩm sinh “sẵn tính trời”  - Tài gồm đủ: cầm, kì, thi, họa.  - Đặc biệt: đàn -> sở trường, năng khiếu riêng vượt trội.  + “Cung đàn bạc mệnh”- tiếng lòng của trái tim đa sầu, đa cảm-> người nghe sầu não.  - sắc đòi một, tài đòi hai  -> Sắc+ tài+ tình => Người phụ nữ có một không hai-một trang tuyệt thế giai nhân  => hoa ghen, liễu hờn => nói quá: dự báo một cuộc đời sóng gió.      **4.Nhận xét chung về cuộc sống của 2 chị em**  - Cuộc sống êm đềm, nề nếp, gia phong  **III/ Tổng kết**  1. Nghệ thuật:  - Sử dụng hình ảnh ước lệ tượng trưng trong miêu tả n/v  - Dùng nghệ thuật đòn bẩy và so sánh.  - Lựa chọn và sử dụng ngôn ngữ để miêu tả chân dung n/v.  2. Nội dung: Ghi nhớ - sgk |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - ỨNG DỤNG** | | |
| GV tổ chức cho hs trình bày nội dung chuẩn bị ở nhà | HS lên thuyết trình về bức chân dung TK,TV đã chuẩn bị trước.  Nhóm khác nhận xét |  |

***4.Hướng dẫn học bài***

- Nắm chắc nội dung và nghệ thuật của đoạn trích

- Học thuộc long đoạn trích

- Soạn bài “Kiều ở lầu Ngưng Bích”

N1: vị trí và bố cục đọan trích

N2: Tâm trạng TK

***\* Rút kinh nghiệm:***